TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC T** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2026/QĐST-DS	*A, ngày 28 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Diễm

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Sơ

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 8 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 237/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Tuấn E**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ G, ấp N, phường T, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Ông **La Văn T**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ D, Khu phố C, phường T, tỉnh An Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Tuấn E yêu cầu ông L VănTấn trả tiền công xây dựng, số tiền còn lại là 33.000.000 đồng. Đề nghị thanh toán mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

- Ông La Văn T thừa nhận còn nợ ông Nguyễn Tuấn E 33.000.000 đồng và thống nhất trả mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ ngày 25/02/2026 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông T thanh toán nợ không đúng theo thoả thuận hàng tháng thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ Thi hành án dân sự có thẩm quyền hoá giá tài sản để thi hành tổng số tiền còn nợ lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả khoản tiền trên thì người có nghĩa vụ còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về chi phí tố tụng:

- Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là **1.650.000**đ (Một triệu sáu trăm năm năm mươi nghìn đồng). Ghi nhận thỏa thuận mỗi bên chịu ½ theo đó ông Nguyễn Tuấn E nộp 825.000đ (Tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng), ông La Văn T nộp 825.000đ (Tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Ông Nguyễn Tuấn E được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 825.000đ (Tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010304 ngày 27/11/2025 Của Thi hành dân sự tỉnh An Giang. ông Tuấn Em đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực T
- Chi cục THADS tỉnh An Giang.
- Các đương sự,
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Diễm